

Số: *17663* /BTC-TCHQHà Nội, ngày *13* tháng *12* năm *2016*V/v thực hiện thủ tục hành chính
bằng phương thức điện tử

Kính gửi: Các đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Hải quan.

Hiện nay, 73/168 thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan đã được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4. Để triển khai dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 3 cho các thủ tục hành chính còn lại nhằm đáp ứng mục tiêu của Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 24/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử, Bộ Tài chính yêu cầu các đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Hải quan thực hiện các nội dung như sau:

1. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo đúng kế hoạch:

- Năm 2016: hoàn thành việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 3 cho 46 thủ tục hành chính theo danh sách tại Phụ lục I của công văn.

- Năm 2017: tiếp tục cung cấp dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 3 cho 49 thủ tục hành chính theo danh sách tại Phụ lục II của công văn.

2. Tổ chức triển khai hệ thống thông tin để tiếp nhận và xử lý hồ sơ thủ tục hành chính bằng phương thức điện tử, đảm bảo thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về giá trị pháp lý của chứng từ điện tử và chữ ký điện tử.

3. Sử dụng chứng từ điện tử thuộc bộ hồ sơ thủ tục hành chính theo nguyên tắc sau:

- Cơ quan hải quan sử dụng các chứng từ điện tử thuộc bộ hồ sơ thủ tục hành chính và các thông tin trên các hệ thống thông tin để kiểm tra, xử lý theo quy định. Trường hợp có các chứng từ sau, cơ quan hải quan thông báo qua hệ thống thông tin để đối tượng thực hiện thủ tục hành chính nộp bổ sung chứng từ giấy trước khi trả kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

+ Chứng từ theo quy định phải xuất trình cho cơ quan hải quan;

+ Chứng từ theo quy định phải có xác nhận của cơ quan hải quan để trả cho đối tượng thực hiện thủ tục hành chính.

- Trường hợp trong bộ hồ sơ thủ tục hành chính có chứng từ không thể chuyển đổi thành chứng từ điện tử thì cho phép đối tượng làm thủ tục gửi chứng từ giấy đến cơ quan hải quan, các chứng từ khác được gửi dưới dạng chứng từ điện tử. Sau khi tiếp nhận đầy đủ các chứng từ thuộc bộ hồ sơ thủ tục hành chính, cơ quan hải quan thực hiện việc kiểm tra, xử lý theo quy định.

Bộ Tài chính thông báo để các đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Hải quan biết và thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHQ (62h).



KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Đỗ Hoàng Anh Tuấn

Phụ lục I**DANH SÁCH 46 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẦN CUNG CẤP
DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TỐI THIỂU MỨC ĐỘ 3
TRONG NĂM 2016 CỦA TỔNG CỤC HẢI QUAN**

(Gửi kèm Công văn số 17663/BTC-TCHQ ngày 13 tháng 12 năm 2016)

STT	Tên thủ tục hành chính
I	Thủ tục hành chính thực hiện tại cấp Tổng cục Hải quan (11 thủ tục)
1	Thủ tục xác nhận hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế
2	Thủ tục gia hạn nộp tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt theo Điều 31 Nghị định 83/2013/NĐ-CP ngày 22/07/2013, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 5 Nghị định 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ đối với trường hợp bị thiệt hại vật chất, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh do gặp thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ; phải ngừng hoạt động do di dời cơ sở sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm ảnh hưởng đến kết quả sản xuất, kinh doanh; không có khả năng nộp thuế đúng hạn trong trường hợp nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu có chu kỳ sản xuất, dự trữ dài hơn 275 ngày hoặc do phía khách hàng hủy hợp đồng hoặc kéo dài thời gian giao hàng mà số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phát sinh tại 02 Cục Hải quan
3	Thủ tục nộp dần tiền thuế nợ theo khoản 25 Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật quản lý thuế; Điều 39 Nghị định 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013; khoản 7 Điều 5 Nghị định 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 và Điều 134 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính đối với số tiền thuế nợ phát sinh tại 02 Cục HQ trở lên theo khoản 25 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật quản lý thuế... đối với số tiền thuế nợ phát sinh tại 02 Cục Hải quan trở lên
4	Thủ tục xét miễn thuế đối với hàng hóa là quà biếu tặng có trị giá vượt quá định mức miễn thuế theo quy định của Thủ tướng Chính phủ tặng cho cơ quan hành chính sự nghiệp, cơ quan đoàn thể xã hội hoạt động bằng ngân sách nhà nước; quà biếu tặng mang mục đích nhân đạo, từ thiện, nghiên cứu khoa học.
5	Thủ tục xác định trước trị giá đối với hàng hóa xuất, nhập khẩu
6	Thủ tục xác định trước mã số hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.
7	Thủ tục kiểm tra và xác nhận trước xuất xứ hàng nhập khẩu
8	Đăng ký tham gia thủ tục hải quan điện tử đối với tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh
9	Thủ tục công nhận doanh nghiệp ưu tiên
10	Thủ tục đăng ký, xác nhận Đại lý giám sát hải quan và hoạt động của Đại lý giám sát hải quan

STT	Tên thủ tục hành chính
11	Thủ tục đề nghị kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có yêu cầu bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ
II	Thủ tục hành chính thực hiện tại cấp Cục Hải quan (11 thủ tục)
1	Thủ tục gia hạn nộp tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt theo Điều 31 Nghị định 83/2013/NĐ-CP ngày 22/07/2013, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 5 Nghị định 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ đối với trường hợp bị thiệt hại vật chất, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh do gặp thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ; phải ngừng hoạt động do di dời cơ sở sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm ảnh hưởng đến kết quả sản xuất, kinh doanh; không có khả năng nộp thuế đúng hạn trong trường hợp nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu có chu kỳ sản xuất, dự trữ dài hơn 275 ngày hoặc do phía khách hàng hủy hợp đồng hoặc kéo dài thời gian giao hàng mà số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phát sinh tại 02 Chi cục Hải quan trở lên trong cùng một Cục Hải quan.
2	Thủ tục nộp dần tiền thuế nợ theo khoản 25 Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật quản lý thuế; Điều 39 Nghị định 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013; khoản 7 Điều 5 Nghị định 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 và Điều 134 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính đối với số tiền thuế nợ phát sinh tại 02 Chi cục HQ trở lên thuộc 01 Cục.
3	Thủ tục cấp lại Danh mục hàng hóa nhập khẩu miễn thuế và Phiếu theo dõi trừ lùi
4	Thủ tục đăng ký danh mục hàng hóa xuất khẩu miễn thuế là vật liệu xây dựng đưa từ thị trường trong nước vào khu phi thuế quan
5	Thủ tục quyết toán việc xuất khẩu, sử dụng hàng hóa miễn thuế là vật liệu xây dựng đưa từ thị trường trong nước vào khu phi thuế quan để xây dựng sửa chữa và bảo dưỡng kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội chung trong khu phi thuế quan
6	Thủ tục xét miễn thuế đối với trường hợp hàng nhập khẩu phục vụ nghiên cứu khoa học, giáo dục đào tạo.
7	Thủ tục xóa nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt (theo qui định tại Điều 65 Luật Quản lý thuế được bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế, Nghị định 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 và Điều 136 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015)
8	Thủ tục xóa nợ tiền thuế, tiền phạt (thực hiện theo Thông tư 77/2008/TT-BTC ngày 15/9/2008 hướng dẫn thi hành một số biện pháp xử lý nợ đọng thuế và Thông tư số 24/2012/TT-BTC ngày 17/02/2012 sửa đổi bổ sung Thông tư số 77/2008/TT-BTC) (B-BTC- 049986-TT)
9	Thủ tục tiêu hủy xe ô tô, xe gắn máy của đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ tại Việt Nam
10	Thông báo phát hành Biên lai
11	Thông báo kết quả hủy Biên lai

STT	Tên thủ tục hành chính
III	Thủ tục hành chính thực hiện tại cấp Chi cục Hải quan (24 thủ tục)
1	Thủ tục hủy tờ khai hải quan
2	Thủ tục đăng ký danh mục hàng hóa nhập khẩu hàng năm; danh mục các nguyên liệu, vật tư, linh kiện và bộ phận phụ trợ nhập khẩu để sản xuất các sản phẩm CNTT trọng điểm thuộc mã hàng 9834.12.90 (Danh mục)
3	Thủ tục khai bổ sung hồ sơ khai thuế
4	Thủ tục gia hạn nộp tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 31 Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 5 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ đối với trường hợp bị thiệt hại vật chất, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh do gặp thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ; phải ngừng hoạt động do di dời cơ sở sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm ảnh hưởng đến kết quả sản xuất, kinh doanh; không có khả năng nộp thuế đúng hạn trong trường hợp nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu có chu kỳ sản xuất, dự trữ dài hơn 275 ngày hoặc do phía khách hàng hủy hợp đồng hoặc kéo dài thời gian giao hàng mà số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phát sinh tại một Chi cục hải quan
5	Thủ tục nộp dân tiền thuế nợ theo khoản 25 Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật quản lý thuế; Điều 39 Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013; khoản 7 Điều 5 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 và Điều 134 Thông tư số 38/2013/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính đối với số tiền thuế nợ phát sinh tại 01 Chi cục Hải quan.
6	Thủ tục hoàn thuế đối với các trường hợp được xét hoàn thuế, không thu thuế theo Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính.
7	Thủ tục xét miễn thuế đối với hàng hóa là quà biếu, quà tặng, hàng mẫu không thuộc thẩm quyền của Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan, Cục Hải quan; thuốc chữa bệnh là quà biếu, quà tặng có trị giá vượt quá định mức miễn thuế nhưng do người Việt Nam định cư ở nước ngoài gửi về cho thân nhân tại Việt Nam là gia đình có công với cách mạng, thương binh, liệt sỹ, người già yếu không nơi nương tựa; hàng nhập khẩu để bán tại cửa hàng miễn thuế, hàng nhập khẩu theo điều ước quốc tế.
8	Xét giảm thuế đối với hàng hoá xuất nhập khẩu bị hư hỏng, mất mát trong quá trình giám sát của cơ quan Hải quan
9	Thủ tục sao y tờ khai hải quan bản chính do cơ quan hải quan lưu trong bộ hồ sơ hoàn, không thu thuế
10	Thủ tục thuê kho bên ngoài Doanh nghiệp chế xuất để lưu giữ nguyên liệu, sản phẩm của Doanh nghiệp chế xuất, quản lý hải quan đối với hàng hóa đưa vào, đưa ra kho
11	Phân loại máy móc, thiết bị nguyên chiếc ở dạng tháo rời
12	Thủ tục Phân loại máy liên hợp hoặc tổ hợp máy thuộc các Chương 84, Chương

STT	Tên thủ tục hành chính
	85 và Chương 90 của Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam
13	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá kinh doanh theo phương thức chuyển khẩu
14	Thủ tục hải quan đối với hàng hóa đưa vào, đưa ra cảng trung chuyển
15	Thủ tục hải quan đối với trường hợp tạm nhập, tạm xuất các phương tiện chứa hàng hoá theo phương thức quay vòng
16	Thủ tục hải quan đối với hàng bán tại cửa hàng miễn thuế, nhưng chuyển sang tái xuất.
17	Thủ tục thanh khoản hàng bán tại cửa hàng miễn thuế
18	Thủ tục xác nhận tờ khai nguồn gốc xe ô tô, xe hai bánh gắn máy nhập khẩu
19	Thủ tục hải quan đối với ô tô khi xuất cảnh (tái xuất)
20	Thủ tục hải quan đối với ô tô khi nhập cảnh (tạm nhập)
21	Thủ tục hải quan đối với tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh
22	Thủ tục hải quan đối với phương tiện vận tải thủy (thuyền xuống, ca nô) xuất cảnh, nhập cảnh qua cửa khẩu biên giới đường sông
23	Thủ tục xử lý hồ sơ đề nghị tạm dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có yêu cầu bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.
24	Thủ tục đăng ký, sửa đổi, bổ sung, cấp lại và sử dụng Danh mục hàng hóa nhập khẩu là Dung môi N-Hexan dùng trong sản xuất khô dầu đậu tương và dầu thực vật, cám gạo trích ly và dầu cám thuộc Chương 98, mã hàng 9842.00.00 của Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi (tương ứng mã hàng 2710.12.60 tại Chương 97 chương).

Phụ lục II
DANH SÁCH 49 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẦN CUNG CẤP
DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TỐI THIỂU MỨC ĐỘ 3
TRONG NĂM 2017 CỦA TỔNG CỤC HẢI QUAN

(Gửi kèm Công văn số 17663/BTC-TCHQ ngày 13 tháng 12 năm 2016)

STT	Tên thủ tục hành chính
I	Thủ tục hành chính thực hiện tại cấp Tổng cục Hải quan (24 thủ tục)
1	Thủ tục chấm dứt, tạm dừng hoạt động của địa điểm kiểm tra, giám sát hải quan đối với bưu gửi
2	Thủ tục chuyển đổi quyền kinh doanh, khai thác địa điểm kiểm tra, giám sát hải quan đối với bưu gửi.
3	Thủ tục di chuyển, mở rộng, thu hẹp, bố trí lại địa điểm kiểm tra, giám sát hải quan đối với bưu gửi.
4	Thủ tục đổi tên chủ sở hữu của địa điểm kiểm tra, giám sát hải quan đối với bưu gửi.
5	Thủ tục thành lập địa điểm kiểm tra, giám sát hải quan đối với bưu gửi do doanh nghiệp kinh doanh làm chủ đầu tư.
6	Thủ tục thành lập kho hàng không kéo dài
7	Thủ tục di chuyển, chuyển quyền sở hữu địa điểm kiểm tra tập trung, địa điểm tập kết, kiểm tra hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở biên giới.
8	Thủ tục di chuyển, chuyển quyền sở hữu địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thành lập trong nội địa; địa điểm làm thủ tục hải quan ngoài cửa khẩu; kho hàng không kéo dài
9	Thủ tục chấm dứt hoạt động địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa, địa điểm làm thủ tục hải quan ngoài cửa khẩu, kho hàng không kéo dài
10	Thủ tục chấm dứt hoạt động kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ, địa điểm kiểm tra tập trung, địa điểm tập kết, kiểm tra hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở biên giới
11	Thủ tục thành lập kho ngoại quan
12	Thủ tục kiểm tra khoản giảm giá đối với hàng nhập khẩu
13	Thủ tục công nhận hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan
14	Thủ tục di chuyển, chuyển quyền sở hữu kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ
15	Thủ tục thành lập địa điểm làm thủ tục hải quan ngoài cửa khẩu

STT	Tên thủ tục hành chính
16	Thủ tục thành lập địa điểm làm thủ tục hải quan tại cảng xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa được thành lập trong nội địa (cảng nội địa)
17	Thủ tục thành lập địa điểm kiểm tra tập trung do doanh nghiệp kinh doanh kho bãi đầu tư xây dựng
18	Thủ tục thành lập địa điểm tập kết, kiểm tra hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở biên giới
19	Thủ tục thành lập địa điểm thu gom hàng lẻ ở nội địa (CFS)
20	Thủ tục thành lập kho bảo thuế
21	Thủ tục xét miễn thuế đối với trường hợp hàng nhập khẩu chuyên dùng trực tiếp phục vụ an ninh, quốc phòng; thuộc nguồn vốn ngân sách địa phương chỉ được xét miễn thuế nếu thuộc loại trong nước chưa sản xuất được).
22	Tư vấn cho công dân và doanh nghiệp về thủ tục hành chính hải quan
23	Thủ tục lựa chọn Ngân hàng thương mại là đại lý hoàn thuế giá trị gia tăng
24	Thủ tục chấm dứt đại lý hoàn thuế giá trị gia tăng với Ngân hàng thương mại được lựa chọn làm đại lý hoàn thuế giá trị gia tăng
II	Thủ tục hành chính thực hiện tại cấp Cục Hải quan (13 thủ tục)
1	Thủ tục đăng ký Sổ hải quan giám sát phương tiện và Giấy chứng nhận điều khiển phương tiện vận tải hàng hóa thuộc diện giám sát hải quan
2	Thủ tục tham vấn trị giá đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu
3	Thủ tục mở rộng, thu hẹp kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ, địa điểm kiểm tra tập trung, địa điểm tập kết, kiểm tra hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ở biên giới
4	Thủ tục thi, cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan
5	Thủ tục thành lập địa điểm kiểm tra là chân công trình hoặc kho của công trình, nơi sản xuất
6	Thủ tục cấp giấy tạm nhập khẩu xe ô tô, xe gắn máy của đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ tại Việt Nam
7	Thủ tục chuyển nhượng xe ô tô, xe gắn máy của đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ tại Việt Nam
8	Thủ tục cấp giấy chuyển nhượng xe ô tô, xe gắn máy của đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ tại Việt Nam
9	Thủ tục kê khai, nộp thuế xe ô tô, xe mô tô khi chuyển nhượng của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được phép hồi hương
10	Thủ tục cấp giấy phép nhập khẩu xe ô tô, xe mô tô của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được phép hồi hương
11	Đăng ký danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được miễn thuế

STT	Tên thủ tục hành chính
12	Thủ tục xử lý tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa (theo quy định tại Điều 47 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH10 ngày 29/11/2006 được bổ sung tại khoản 13 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế, Điều 29 Nghị định 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 và Điều 49 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015)
13	Kiểm tra việc in, phát hành, quản lý và sử dụng Biên lai
III	Thủ tục hành chính thực hiện tại cấp Chi cục Hải quan (12 thủ tục)
1	Thủ tục tham vấn trị giá đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu
2	Thủ tục xem hàng hoá trước khi khai hải quan
3	Thủ tục hải quan đối với tàu liên vận quốc tế nhập cảnh bằng đường sắt
4	Thủ tục hải quan đối với tàu liên vận quốc tế xuất cảnh bằng đường sắt
5	Thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, hành lý ký gửi của người nhập cảnh, xuất cảnh thất lạc, nhầm lẫn
6	Thủ tục nhập khẩu xe ô tô, xe mô tô đã qua sử dụng theo chế độ tài sản di chuyển của người Việt Nam định cư ở nước ngoài đã hoàn tất thủ tục đăng ký thường trú tại Việt Nam.
7	Thủ tục tạm nhập khẩu xe ô tô, xe gắn máy của đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ tại Việt Nam
8	Thủ tục hải quan đối với mua bán, trao đổi hàng hóa của cư dân biên giới
9	Thủ tục hải quan đối với xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa qua biên giới
10	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá của người xuất cảnh, nhập cảnh và phương tiện xuất cảnh, nhập cảnh qua biên giới
11	Thủ tục hải quan đối với hoạt động mua bán hàng hóa tại chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu
12	Thủ tục kiểm tra hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế, giá trị gia tăng và hàng hóa